

CHƯƠNG TRÌNH

tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2015 - 2020

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

(1) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng có nhiều đổi mới, sáng tạo, đạt kết quả toàn diện và quan trọng. Truyền thống đoàn kết, thống nhất, hợp tác, trách nhiệm, bản lĩnh trong cấp ủy và tổ chức đảng các cấp được giữ vững và phát huy, kể cả những lúc khó khăn nhất khi có biến động về lãnh đạo chủ chốt hay thiên tai, dịch bệnh nghiêm trọng. Phương thức lãnh đạo của Thành ủy và các cấp ủy đảng được đổi mới. Đảng bộ Hà Nội gương mẫu, đi đầu thực hiện nghiêm túc, sáng tạo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Nghị quyết Trung ương 6, 7, 8 (khóa XII). Chất lượng công tác chính trị, tư tưởng được nâng cao, gắn với thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Công tác dự báo tình hình được quan tâm, góp phần giải quyết kịp thời những vấn đề lớn, phức tạp, tác động đến tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết 35-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” được tiến hành chủ động, có hiệu quả. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, góp phần giáo dục, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm. Công tác dân vận, công tác nội chính và cải cách tư pháp được quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả. Tập trung củng cố các cơ sở đảng yếu kém, giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc, nhiều vụ việc khiếu kiện đông người, nổi cộm, phức tạp, bức xúc kéo dài; hạn chế đơn thư khiếu nại, tố cáo. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng các cấp, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên, giải quyết tốt những vấn đề lớn phát sinh trong thực tiễn; niềm tin của Nhân dân đối với Đảng bộ, chính quyền Thành phố được tăng cường.

(2) Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) và Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) được triển khai thực hiện nghiêm túc, bài bản, khoa học với nhiều cách làm đổi mới, sáng tạo, dân chủ, tạo được sự thống nhất, đồng thuận. Sau sắp xếp, tổ chức, bộ máy của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở đồng bộ, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả hoạt động được nâng

lên rõ rệt. Công tác cán bộ có nhiều đổi mới theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XII). Hệ thống các quy chế, quy định về công tác cán bộ ngày càng chặt chẽ, khoa học, sát thực tiễn; quy trình công khai, dân chủ, nhiều nội dung có sự sáng tạo, đổi mới, khắc phục cơ bản những hạn chế, tồn tại trong nhiều năm.

(3) Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền được nâng cao, có chuyển biến tích cực. Hoạt động của HĐND các cấp và Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố được đánh giá là điểm sáng trong cả nước. Các kỳ họp HĐND tiếp tục được đổi mới, đi vào thực chất, phát huy dân chủ, trí tuệ, trách nhiệm của các đại biểu. Đẩy mạnh hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn, giải trình và thực hiện giám sát đến cùng. Các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm được chỉ đạo thực hiện và đạt hiệu quả cao, tác động tích cực đến công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền. Thực hiện tốt việc tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, tạo niềm tin, sự đồng thuận của Nhân dân.

Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của UBND các cấp được tăng cường; phương pháp chỉ đạo, điều hành đổi mới theo hướng sâu sát, cụ thể; tăng cường xây dựng hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) hướng tới mục tiêu “xây dựng chính quyền đô thị tinh gọn, quản trị hiện đại”. Việc phân cấp, ủy quyền từ Thành phố xuống cơ sở được tăng cường; rà soát, xây dựng, ban hành, văn bản quy phạm pháp luật được tiến hành thường xuyên, kịp thời, chất lượng. Thanh tra công vụ được tăng cường, góp phần chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, tạo được chuyển biến mạnh mẽ về ý thức, trách nhiệm, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Thành phố, nhất là cấp cơ sở.

(4) Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc (MTTQ), các tổ chức chính trị - xã hội từ Thành phố tới cơ sở được đổi mới, hướng mạnh về cơ sở. Đa dạng hóa các loại hình tập hợp quần chúng; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động; triển khai nhiều phong trào thi đua sôi nổi vừa mang tính rộng khắp, vừa có tính đặc thù theo từng đối tượng. Vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền được phát huy rõ nét, góp phần xây dựng mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân ngày càng chặt chẽ.

(5) Cải cách hành chính (CCHC) được triển khai đồng bộ, toàn diện, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong các giao dịch hành chính, dịch vụ hành chính công được cải thiện. Chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động của chính quyền Thành phố được cải thiện qua các năm; cải cách thủ tục hành chính (TTHC), tài chính công được quan tâm chỉ đạo; cải cách tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng, ý thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được triển khai quyết liệt, bài bản, khoa học và thành công.

II. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

(1) Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là ở cơ sở còn thấp; cá biệt, có cấp ủy mất vai trò lãnh đạo, để xảy ra những

vụ việc nổi cộm, phức tạp, trở thành điểm nóng; cấp ủy cấp trên trực tiếp chưa kịp thời có giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục. Sinh hoạt chi bộ ở một số đơn vị còn hình thức, hiệu quả thấp. Tính chiến đấu, tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình ở một số nơi còn hạn chế; có cấp ủy biểu hiện mất “đoàn kết nội bộ” làm ảnh hưởng không tốt đến kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

(2) Đội ngũ cán bộ chưa đồng đều, có nơi còn hụt hẫng. Ý thức, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa tốt, gây bức xúc trong dư luận xã hội. Một số cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ chủ chốt có biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, cá biệt có đảng viên còn có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, vi phạm, bị kỷ luật và xử lý hình sự.

(3) Cơ chế, chính sách chưa đồng bộ, còn bất cập; vướng mắc giữa các văn bản quy phạm pháp luật và quy định của Thành phố chậm được xem xét, tháo gỡ; một số lĩnh vực quản lý nhà nước, lãnh đạo, chỉ đạo một số nhiệm vụ trọng tâm chậm được xử lý, giải quyết.

(4) Hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội ở một số cơ sở còn hạn chế; nhận thức và tiến hành công tác vận động quần chúng có nơi, có việc chưa đáp ứng được yêu cầu; nội dung, hình thức vận động chưa phong phú, chưa sát đối tượng, hiệu quả thấp.

(5) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo CCHC của một số cấp ủy Đảng còn thiếu quyết liệt; có cơ quan, đơn vị còn chung chung, thiếu trọng tâm trong triển khai thực hiện; việc kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh và chỉ đạo khắc phục các thiếu sót, sai phạm có nơi, có lúc còn hình thức, chưa hiệu quả. Công tác phối hợp giữa các cấp, ngành trong thực hiện một số nhiệm vụ tại một số lĩnh vực còn chưa chặt chẽ, thiếu kịp thời; thứ hạng một số chỉ số của Thành phố còn thấp (chỉ số SIPAS, PAPI); một số chỉ số thành phần cần được tập trung cải thiện. Việc rà soát, thống kê, xây dựng quy trình đối với các thủ tục hành chính liên thông, công việc hành chính trong các cơ quan, đơn vị, UBND quận, huyện, thị xã còn chưa được triệt để. Việc đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập, chuyển sang tự chủ, sang công ty cổ phần còn chậm, chưa đạt yêu cầu đề ra.

*** Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm:**

Năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành ở một số địa phương, đơn vị chưa thực sự quyết liệt, thiếu năng động, sáng tạo, có việc còn trì trệ. Sự phối hợp giữa các sở, ngành và giữa sở, ngành với quận, huyện, thị xã hiệu quả chưa cao, nhất là đối với những việc phải giải quyết theo cơ chế liên ngành. Việc nắm bắt tình hình, nhất là các yếu kém ở cấp cơ sở chưa được cấp ủy cấp trên trực tiếp quan tâm đúng mức. Công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm của một số đơn vị chưa thường xuyên, kịp thời, chưa đủ sức răn đe, ngăn chặn các sai phạm.

Công tác cán bộ hụt hẫng do hệ quả sau hơn 10 năm mở rộng địa giới hành chính; đội ngũ cán bộ các cấp Thành phố có số lượng lớn do đó ảnh hưởng, tác động đến công tác quy hoạch, đào tạo, sắp xếp, bổ nhiệm, phân công cán bộ

có mặt còn hạn chế. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa tiên phong, gương mẫu, thiếu trách nhiệm, ngại va chạm, đùn đẩy, né tránh.

Một số cấp ủy Đảng và chính quyền chưa thực sự quan tâm đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo CCHC, đặc biệt các nội dung liên quan đến cải thiện và nâng cao chỉ số PAPI, SIPAS. Phân công, phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước cho các quận, huyện, cơ sở nhìn chung còn bất cập. Chưa tích cực, chủ động đúng mức trong công tác phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương nên chưa kịp thời triển khai, cụ thể hóa một số nhiệm vụ được nêu trong Luật Thủ đô, các Nghị quyết của Bộ Chính trị và Quốc hội về xây dựng và phát triển Thành phố. Các cơ chế, chính sách, giải pháp cho một số vấn đề lớn của Thành phố còn chậm và chưa đạt mục tiêu đề ra.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

(1) Tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XVII Đảng bộ Thành phố, nhiệm kỳ 2020-2025. Xây dựng các cấp ủy và tổ chức cơ sở Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, gương mẫu về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức và cấp ủy Đảng, phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ, ngăn chặn đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đủ năng lực và bản lĩnh lãnh đạo địa phương, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao. Thực hiện các biện pháp cấp thiết, bảo đảm ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

(2) Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ Thành phố thực sự gương mẫu, tiêu biểu về chính trị, tư tưởng, phẩm chất, năng lực và uy tín; được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ được giao; là tấm gương sáng về đạo đức, phong cách và nét đẹp văn hóa ứng xử của công dân Thủ đô. Khắc phục nhanh những hạn chế trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, năng lực, trách nhiệm và động cơ đúng đắn, thực sự tiên phong, gương mẫu.

(3) Xây dựng hệ thống chính trị các cấp từ Thành phố đến cơ sở thực sự tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trong đó tổ chức thực hiện, rút kinh nghiệm, bổ sung, đề xuất để hoàn thiện hệ thống chính trị, cơ chế và hiệu quả hoạt động mô hình chính quyền đô thị. Tập trung đổi mới và hoàn thiện hệ thống chính trị Thành phố; đến năm 2025, tất cả các cơ quan đều có cơ cấu tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy định của cấp trên và đáp

ứng yêu cầu hoạt động của chính quyền đô thị. Thực hiện tốt dân chủ và pháp quyền XHCN, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của Nhân dân, thực hiện tốt phương châm “gần dân, sát dân”, “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng”; quán triệt quan điểm “dân là gốc”; lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu.

(4) Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy Đảng; gắn xây dựng, chỉnh đốn Đảng với thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức Đảng; đổi mới cơ chế hoạt động, phối hợp của các cơ quan Đảng với chính quyền, MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố với đổi mới phương thức, lề lối làm việc của các cấp ủy theo hướng gắn bó mật thiết với nhân dân, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân; dựa vào dân để giám sát, kiểm tra hoạt động của cán bộ, đảng viên, trên cơ sở đó, củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chính quyền.

(5) Xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, nền công vụ chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương; công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình. Hệ thống cơ quan hành chính nhà nước các cấp tinh gọn, thông suốt và hoạt động hiệu lực, hiệu quả; có năng lực kiến tạo phát triển, phục vụ Nhân dân. Đẩy mạnh xây dựng chính phủ điện tử, chính phủ số.

2. Chỉ tiêu

(1) Tỷ lệ tổ chức đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm đạt trên 75%.

(2) Hằng năm kết nạp: 9.000 - 10.000 đảng viên.

(3) Đến năm 2025, phấn đấu tỷ lệ cán bộ trẻ diện ban thường vụ các cấp ủy quản lý đạt tối thiểu 15%, cán bộ nữ đạt tối thiểu 15%.

(4) Đến năm 2025, 40% cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý đạt trình độ thạc sỹ, tiến sỹ; 100% cán bộ cấp sở, ngành đảng bộ trực thuộc quản lý có trình độ chuyên môn đại học, lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; có ít nhất 80% cán bộ lãnh đạo, quản lý được bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới.

(5) Đến năm 2025, giảm tối thiểu 20% đầu mối tổ chức bên trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015.

(6) Đến năm 2025, giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

(7) Đến năm 2025, tối thiểu có 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ so với năm 2015.

(8) Phấn đấu cung cấp dịch vụ công mức độ 4 đủ điều kiện, đạt 100%; tích hợp 60% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 với Cổng dịch vụ công quốc gia.

(9) Phấn đấu 100% số hồ sơ thủ tục hành chính được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.

(10) Đến năm 2025, phấn đấu có thêm 20% số lượng thủ tục hành chính được tinh gọn, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian và tiết giảm chi phí.

(11) Phân đầu 60% các hệ thống thông tin của Thành phố có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đưa vào vận hành, khai thác, chia sẻ tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia. Đến năm 2025, cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong các cơ quan của hệ thống chính trị Thành phố.

(12) Hằng năm, chỉ số PAPI tăng trung bình tối thiểu 5 bậc so với năm trước.

(13) Đến năm 2023, chỉ số SIPAS đạt trên 85%; đến năm 2025 đạt trên 90%.

(14) 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số, trong đó 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu.

3. Yêu cầu

(1) Chấp hành nghiêm nghị quyết, chỉ thị, quy định và quy chế của Đảng và Nhà nước về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị; nhưng phải vận dụng sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn cụ thể của Đảng bộ Thành phố.

(2) Kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị với thực hiện nhiệm vụ chính trị; giữa “xây”, “chống” và “chỉnh đốn Đảng” trong xây dựng Đảng.

(3) Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị phải thực hiện kiên quyết, kiên trì với quyết tâm chính trị cao và nỗ lực lớn; động viên và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân tham gia giám sát.

(4) Khi tiến hành công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị phải chủ động phòng ngừa, tích cực đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị; đồng thời có biện pháp hữu hiệu bảo vệ chính trị nội bộ.

(5) Khi thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị phải tiến hành thận trọng, nhạy bén, có tính kế thừa; phải đảm bảo sự đồng bộ, toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm; có kế hoạch, lộ trình chặt chẽ, kịp thời rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung hợp lý.

(6) Cải cách hành chính phải đạt mục tiêu vì sự hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp và người dân; đồng bộ về thể chế, ứng dụng CNTT và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

(7) Quán triệt phương châm 5 dễ “*dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát*” trong ban hành và triển khai tổ chức thực hiện đề án, chuyên đề, kế hoạch thực hiện Chương trình.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

A. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG, XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THÀNH PHỐ GIỜNG MẪU, TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, xây dựng Đảng bộ Thành phố thực sự gương mẫu, trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu

1.1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng; nâng cao chất lượng công tác tư tưởng, bồi dưỡng phẩm chất, đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, chủ động trong đấu tranh với âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” và thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch; phê phán, ngăn chặn biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; ngăn chặn kịp thời việc thành lập các tổ chức có quan điểm sai trái, đi ngược đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước trên địa bàn, phát huy vai trò hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 Thành phố. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền sâu rộng về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức cách mạng trong toàn Đảng bộ và nhân dân, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ; gắn với bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu nhân dân, lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH. Nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội phục vụ có hiệu quả công tác lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp.

Chỉ đạo thực hiện tốt các Đề án củng cố, kiện toàn, sắp xếp cơ quan báo chí thuộc Thành phố; giữ vững vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức trong các cơ quan báo chí, văn hóa văn nghệ. Chú trọng phát triển văn hóa, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, phát huy truyền thống “nghìn năm văn hiến” của Thủ đô; hoàn thiện hệ thống giá trị của Công dân Thủ đô “văn minh, thanh lịch” trong thời kỳ CNH, HĐH và hội nhập quốc tế. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị bắt buộc hằng năm gắn với công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên; xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước những khó khăn, thách thức; luôn có ý thức giữ vững và nêu cao vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), đặc biệt coi trọng kiểm tra việc sửa chữa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Thiết lập và thực hiện có hiệu quả nội dung xây dựng Đảng về đạo đức; xây dựng hệ thống chuẩn mực các mối quan hệ của cán bộ, đảng viên với tổ chức đảng và với Nhân dân; thường xuyên lấy ý kiến nhận xét của Nhân dân về tư cách, đạo đức của cán bộ, đảng viên; chăm lo củng cố sự đoàn kết, thống nhất, tính kỷ luật và tình đồng chí trong Đảng, thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên tự phê bình và phê bình.

Tăng cường công tác quản lý, giám sát cán bộ, đảng viên về mức độ hoàn thành nhiệm vụ và phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh, kỷ cương, kỷ luật; có tinh thần trách nhiệm cao, gương mẫu, đi đầu trong công tác;

đồng thời đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực khác. Tiếp tục thực hiện tốt quy Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc Thành phố. Kiện toàn tổ chức, nâng cao phẩm chất và năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, lý luận, nhất là cán bộ chủ chốt, từng bước hiện đại hóa điều kiện, phương tiện công tác tư tưởng - văn hóa. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để cán bộ, đảng viên đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong điều kiện hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; có năng lực vận động và lãnh đạo quần chúng tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng.

Nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trước Đảng và nhân dân, hết lòng vì Nhân dân, vì sự nghiệp cách mạng; thực sự là tấm gương sáng về phẩm chất, đạo đức, lối sống, tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong mọi công việc; phát huy lòng tự tôn, niềm tự hào của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Thủ đô. Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân.

1.2. Xây dựng, củng cố và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy Đảng và các tổ chức cơ sở Đảng

Tiếp tục rà soát, kiện toàn, hoàn thiện mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và phương thức hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng và các đảng bộ trực thuộc Thành ủy; trong đó tập trung đánh giá mô hình đảng bộ các tổng công ty, đảng bộ các đơn vị sự nghiệp, đơn vị hiệp quản, tổ chức đảng trong các hội xã hội, nghề nghiệp để xây dựng Đề án củng cố, kiện toàn, sắp xếp cho phù hợp. Kiện toàn tổ chức, hoàn thiện cơ chế, nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp thuộc tổ chức đảng, đoàn thể, nhất là Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong và các trung tâm chính trị cấp huyện. Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt của đảng bộ, chi bộ các cấp ủy Đảng, đẩy mạnh sinh hoạt chuyên đề; nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, đề cao tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng. Tập trung xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy và tổ chức cơ sở đảng, lấy chuyên biến từ cơ sở làm mục tiêu và thước đo kết quả công tác xây dựng Đảng; chú trọng những địa bàn xung yếu, vùng xa trung tâm, ở các đảng bộ, chi bộ yếu kém.

Tổ chức thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 25/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức Đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân; Kết luận số 67-KL/TU, ngày 10/7/2020 của Ban Thường vụ Thành ủy tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU về xây dựng Đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn Thành phố; đảm bảo đồng bộ, thống nhất về tổ chức Đảng và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị.

Tiếp tục thực hiện Đề án 21-ĐA/TU, ngày 16/9/2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về sắp xếp, bố trí kiêm nhiệm các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố trên địa bàn Thành phố nhằm góp phần tinh gọn bộ máy, tiết kiệm chi ngân sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở.

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 04/7/2017 về xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, củng cố cơ sở đảng yếu kém, giải quyết các vấn đề phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã, phường, thị trấn, gắn với Chỉ thị số 15-CT/TU, ngày 16/12/2016 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt quan tâm an ninh nông thôn, những địa bàn có các vụ việc phức tạp hoặc tiềm ẩn nguy cơ, yếu tố dễ xảy ra điểm nóng.

Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đánh giá, phân loại tổ chức đảng các cấp, đảm bảo 100% loại hình tổ chức đảng đều có quy chế, quy định đánh giá, phân loại tổ chức đảng theo tiêu chí định lượng và quy trình khoa học, kết quả đánh giá đúng thực chất theo Quy định số 132-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị để đánh giá, phân loại đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy, đảm bảo thực chất. Thực hiện tốt Quy định số 01-QĐ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy.

Thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị; cơ bản thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch HĐND các cấp, bí thư cấp ủy là chủ tịch UBND ở những nơi có điều kiện, bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng dân phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận.

Nghiêm túc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW của Ban Bí thư, có kế hoạch cụ thể rà soát danh sách, số lượng đảng viên, nhất là đảng viên thuộc khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước; rà soát, thực hiện nghiêm túc quy định về chuyển sinh hoạt đảng của đảng viên khi nghỉ hưu; nghiên cứu xây dựng Đề án rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên, việc kết nạp đảng viên phải coi trọng chất lượng, tiêu chuẩn, đặc biệt tiêu chuẩn giác ngộ lý tưởng của Đảng, đạo đức, lối sống, năng lực hoàn thành nhiệm vụ; chuẩn hóa tiêu chuẩn kết nạp đảng viên. Coi trọng giáo dục, rèn luyện đảng viên dự bị, đảng viên trẻ. Khắc phục tình trạng dễ dãi, nể nang, né tránh trong công tác đánh giá, phân loại đảng viên. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương gắn với nâng cao trách nhiệm đảng viên và tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ đảng viên. Nghiên cứu cải tiến, nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên.

1.3. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị các cấp đảm bảo tinh gọn, đồng bộ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; trọng tâm là đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ công sang dịch vụ tư; chuyển các đơn vị sự nghiệp công sang hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính nhằm tinh giản biên chế và giảm ngân sách chi thường xuyên. Rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm; kịp thời giải quyết những khó khăn,

vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị Thành phố theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương. Hoàn thành việc sắp xếp các trường cao đẳng, trung cấp nghề, các trung tâm, đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ngành Thành phố theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với quy định chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác thống nhất, chặt chẽ, tránh chồng chéo, phù hợp với đặc thù của Thành phố.

Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị tại các quận và thị xã theo Kết luận số 46-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 97/2019/QH14 của Quốc hội; phối hợp các cơ quan Trung ương xây dựng văn bản hướng dẫn mô hình tổ chức, hoạt động, biên chế và phân công, phân cấp quản lý đồng bộ, thống nhất trong hệ thống chính trị khi thực hiện mô hình chính quyền đô thị; tổ chức tốt việc tổng kết thí điểm mô hình chính quyền đô thị sau 03 năm và đề xuất mô hình phù hợp.

Rà soát các quy chế, quy định, cơ chế, chính sách, loại bỏ những chính sách bất cập. Tăng cường phân công, phân cấp quản lý kinh tế - xã hội gắn với theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện; tập trung làm nhiệm vụ quản lý nhà nước, bỏ chế độ chủ quản đối với doanh nghiệp; giải quyết kịp thời những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Xây dựng nền hành chính nhà nước dân chủ, liêm chính, chuyên nghiệp, từng bước hiện đại; tiếp tục đẩy mạnh CCHC; xây dựng nền công vụ đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

1.4. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ

Nghiên cứu xây dựng, ban hành nghị quyết chuyên đề về công tác cán bộ, tập trung khắc phục một số hạn chế, yếu kém trong đánh giá, quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt quan tâm cán bộ trẻ nhằm tạo nguồn cán bộ lâu dài cho Thành phố và giới thiệu cho Trung ương. Tiếp tục lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ bảo đảm đồng bộ, có tính kế thừa và phát triển, có số lượng và cơ cấu hợp lý; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống lành mạnh, không quan liêu, tham nhũng, lãng phí; có tư duy đổi mới, sáng tạo, có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH; có tinh thần đoàn kết, hợp tác, ý thức tổ chức, kỷ luật cao và phong cách làm việc khoa học, tôn trọng tập thể, gắn bó với nhân dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Xây dựng Đề án đưa cán bộ trẻ công tác tại các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố đi thực tế tại quận, huyện; cán bộ tại các quận, huyện, thị đi thực tế tại các xã, phường, thị trấn để đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện; xây dựng kế hoạch chi tiết, xác định lộ trình phù hợp, giải pháp cụ thể để xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ xuất thân từ công nhân, con em những gia đình có công với cách mạng. Thực hiện tốt Nghị quyết số 14/2013/NQ-HĐND, ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về “Chính sách trọng dụng nhân tài trong xây dựng, phát triển Thủ đô”. Thực hiện đúng nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh

đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đồng thời đề cao trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị và người đứng đầu tổ chức. Hoàn thiện thêm chính sách, quy chế tôn vinh những người có công; bố trí, sử dụng đúng những người có năng lực, hết lòng vì dân, vì nước; khuyến khích những người năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Sửa đổi, hoàn thiện các quy chế phân cấp và bổ nhiệm cán bộ; hệ thống quy định về đánh giá cán bộ, tiêu chuẩn chức danh; các quy chế, quy trình về quản lý, giám sát, nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Mở rộng và phát huy dân chủ, thực hiện công khai, minh bạch trong công tác cán bộ. Các cấp ủy cần coi trọng việc đánh giá cán bộ; căn cứ vào tiêu chuẩn, sự tín nhiệm, xem xét giới thiệu để bầu cử hoặc bổ nhiệm những người thực sự có đức, có tài, có tâm huyết với đất nước vào các chức vụ trong cơ quan nhà nước các cấp; khắc phục những biểu hiện cá nhân, cục bộ, thiếu dân chủ, không công tâm, nể nang, tùy tiện trong công tác cán bộ. Căn cứ quy định của Trung ương, đổi mới và hoàn thiện chế độ bầu cử, thực hiện giới thiệu bầu cử có số dư, mở rộng quyền tiên cử và tự ứng cử, giới thiệu nhiều phương án nhân sự trong bầu cử và bổ nhiệm cán bộ. Đổi mới và thực hiện tốt cơ chế tuyển chọn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quản lý, giám sát cán bộ sau bầu cử, bổ nhiệm; chế độ bỏ phiếu tín nhiệm, cho từ chức, thôi chức, miễn chức và cách chức đối với những cán bộ vi phạm khuyết điểm hoặc không hoàn thành nhiệm vụ.

Đổi mới mạnh mẽ, triển khai đồng bộ các khâu trong quy trình công tác cán bộ: đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng; kiểm tra, giám sát; xây dựng và thực hiện chính sách cán bộ. Kiên quyết không bổ nhiệm, đề bạt những người không đủ phẩm chất và năng lực; có kế hoạch điều động, luân chuyển cán bộ để đào tạo, bồi dưỡng, nhất là cán bộ trẻ; luân chuyển cán bộ ở những vị trí buộc phải luân chuyển theo quy định; đảm bảo 3 độ tuổi trong quy hoạch cán bộ, tránh hụt hẫng; thực hiện chủ trương cơ bản bí thư cấp ủy không là người địa phương theo Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XII); bí thư kiêm chủ tịch UBND cấp xã ở những nơi đủ điều kiện; có cơ chế kịp thời thay thế ngay những cán bộ trì trệ trong công việc, năng lực hạn chế, không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác; tiếp tục cải cách chế độ tiền lương, nâng cao thu nhập hợp pháp, chính đáng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Củng cố, kiện toàn bộ phận tham mưu của Đảng về công tác bảo vệ chính trị nội bộ, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, tăng cường cán bộ có chất lượng, xây dựng quy chế phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan bảo vệ chính trị nội bộ với các cơ quan liên quan. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo Quy định số 126-QĐ/TW của Bộ Chính trị về quy định "*Một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng*", chú trọng nắm và xử lý kịp thời, hiệu quả vấn đề chính trị hiện nay. Quản lý chặt chẽ cán bộ lãnh đạo chủ chốt về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, trình độ năng lực và quan hệ xã hội; kịp thời phát hiện, ngăn chặn những sai sót của cán bộ.

1.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng

Tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Cải tiến, đổi mới phương pháp, kỹ năng, quy trình công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Công khai kết quả kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có sai phạm, công khai kết quả kỳ họp Ủy ban kiểm tra Thành ủy.

Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của các cấp ủy đảng; việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên. Chú trọng kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên ở những địa bàn, lĩnh vực có vị trí, vai trò quan trọng, nhạy cảm, tác động đến nhiệm vụ chính trị của Thành phố và cơ sở, có nhiều đơn thư, dư luận phản ánh tiêu cực. Tăng cường khả năng dự báo những hành vi vi phạm để đề ra các chủ trương, biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ xa, giải quyết từ sớm, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn, kéo dài và lan rộng.

Kết hợp chặt chẽ, có hiệu quả công tác kiểm tra của Đảng với thanh tra, kiểm toán của Nhà nước và các cơ quan có liên quan, nhất là các kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán. Tăng cường sự phối hợp giữa ủy ban kiểm tra các cấp với các cơ quan có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; phối hợp giám sát của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, nâng cao hiệu lực giám sát. Xem xét xử lý kịp thời nghiêm minh các vi phạm của cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật của Đảng.

1.6. Đổi mới nội dung, phương thức, chất lượng hoạt động công tác dân vận theo hướng sát dân, sát cơ sở

Đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận theo phương châm hướng mạnh về cơ sở, trọng dân, gần dân, có trách nhiệm với dân; đẩy mạnh phong trào “Dân vận khéo”.

Thực hiện tốt nguyên tắc dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng từ cơ sở. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tổ chức để Nhân dân tham gia xây dựng đường lối, chủ trương, quyết sách quan trọng của Đảng, Nhà nước; có cơ chế để nhân dân tham gia ý kiến xây dựng các nghị quyết của đảng bộ, chi bộ, các quyết định của tổ chức đảng, chính quyền cơ sở trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của Nhân dân; vào việc bố trí cán bộ chủ chốt của hệ thống chính trị cơ sở để Nhân dân tham gia giám sát tổ chức đảng, chính quyền và cán bộ, đảng viên; đảng viên phải giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân ở nơi cư trú. Các cấp ủy Đảng phải coi trọng công tác dân vận, trọng tâm là dân vận chính quyền, tạo sự đồng thuận trong xã hội; thường xuyên bám sát và kịp thời tổng kết thực tiễn, phát hiện, ủng hộ và nhân rộng những nhân tố mới, cách làm hay, sáng tạo.

Tổ chức thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, cụ thể hóa phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; quán

triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm “dân là gốc”, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trên địa bàn; nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội.

Tăng cường công tác dân vận của các cấp chính quyền, lực lượng vũ trang. Chủ động nắm chắc tình hình nhân dân, tăng cường công tác tiếp dân, đối thoại, vận động, thuyết phục. Xử lý kịp thời, dứt điểm những kiến nghị chính đáng, hợp pháp, những bức xúc liên quan đến đời sống Nhân dân, các vụ khiếu kiện đông người, tránh hình thành điểm nóng về an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực hiệu quả của các cơ quan quản lý nhà nước đối với công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; phát huy vai trò của các hội quần chúng.

1.7. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Đẩy mạnh công tác nội chính, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nội chính đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô. Đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các hành vi bao che, dung túng, tiếp tay cho vi phạm.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách tư pháp, chất lượng điều tra, truy tố, xét xử, hạn chế thấp nhất việc trả hồ sơ điều tra lại, điều tra bổ sung, không để xảy ra oan sai, lọt tội phạm. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước bằng pháp luật không để hình sự hóa các quan hệ kinh tế.

Nâng cao chất lượng công tác hướng dẫn, kiểm tra, tham mưu giải quyết có hiệu quả việc khó, việc mới. Chú trọng công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt Quy định về trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp dân và quy trình tiếp dân, xử lý đơn thư. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Tăng cường công tác tuyên truyền; phát huy vai trò, trách nhiệm, nêu cao quyết tâm của cấp ủy, người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy chế, quy định của Thành phố trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát; xử lý nghiêm các sai phạm. Phát huy vai trò của MTTQ và các đoàn thể nhân dân các cấp trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách của Thành phố về định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở để thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện công khai, minh bạch tạo điều kiện kiểm tra, giám sát và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.8. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy Đảng

Phát huy cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng đối với nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Tăng cường quán triệt thực hiện các Nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy; quản lý, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ chủ chốt, cán bộ đứng đầu các tổ chức Đảng, tổ chức chính quyền, đoàn thể, gắn với thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một cách thiết thực, hiệu quả. Chân chính, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, trước hết là chất lượng sinh hoạt chi bộ, đảng bộ cơ sở. Nâng cao hiệu quả công tác phân công cấp ủy viên trực tiếp tham dự sinh hoạt cùng các chi bộ, đảng bộ cơ sở. Tăng cường công tác tự phê bình và phê bình, nhất là đối với cán bộ chủ chốt các cấp.

Xây dựng, bổ sung hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy các cấp; chú trọng khâu tổ chức thực hiện quy chế làm việc, quy định, quy trình công tác. Quán triệt nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt. Chú trọng kết hợp chặt chẽ việc lãnh đạo và kiểm tra bộ máy chính quyền nhà nước thông qua tổ chức đảng và cá nhân đảng viên hoạt động trong cơ quan nhà nước đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng là định hướng để HĐND quyết định các nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương, tạo điều kiện cho UBND, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước địa phương quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đề ra.

Đổi mới, nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn chiến lược trong xây dựng, ban hành các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, đảm bảo khoa học, khả thi, phù hợp với yêu cầu của thực tiễn, chỉ ban hành khi thật sự cần thiết. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiên quyết, giám sát chặt chẽ việc cụ thể hoá, thể chế hoá, tổ chức thực hiện nghị quyết; coi trọng kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả.

Tiếp tục nâng cao năng lực cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, nghị quyết của các cấp ủy và năng lực lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả của các cấp chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên cơ sở tôn trọng các nguyên tắc tổ chức và hoạt động, phát huy vai trò, tính tự chủ, năng động, sáng tạo.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát gắn với coi trọng sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ở các cấp. Tiếp tục lãnh đạo chỉ đạo việc hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

Đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan; phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ yêu cầu, rõ kết quả. Tăng cường phân cấp mạnh cho cơ sở; mở rộng dân chủ đi liền với trật tự, kỷ cương trong Đảng và xã hội.

2. Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp gắn với thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị

2.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố và HĐND các cấp

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố, gắn bó mật thiết với xây dựng và phát triển Thủ đô; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND các cấp. Chỉ đạo HĐND các cấp tiếp tục phối hợp với UBND, Ủy ban MTTQ thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của Thành phố. Tham gia tích cực vào chương trình xây dựng pháp luật, các dự án luật và các văn bản quy phạm pháp luật.

Chủ động phối hợp triển khai có hiệu quả nghị quyết của HĐND các cấp. Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát việc triển khai tổ chức thực hiện các văn bản của Trung ương và Thành ủy; hoạt động chất vấn, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân.

Chuẩn bị tốt bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Điều chỉnh giảm các thành viên UBND tham gia đại biểu HĐND để hoạt động giám sát, chất vấn của HĐND đối với UBND đi vào thực chất, hiệu quả; điều chỉnh tăng số lượng và cơ cấu đại biểu HĐND chuyên trách phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế hoạt động của HĐND mỗi cấp, mỗi loại hình đơn vị hành chính.

Sắp xếp tổ chức bộ máy theo Đề án thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị trên địa bàn Thành phố theo quy định; đồng thời củng cố chính quyền nông thôn.

2.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của UBND và cơ quan hành chính các cấp

Tăng cường phân cấp, ủy quyền cho các cấp, các ngành theo Đề án thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị trên địa bàn Thành phố; sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy; nâng cao năng lực quản trị, đổi mới hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; tập trung chuyển đổi sang tự chủ, công ty cổ phần.

Tiếp tục phân cấp mạnh mẽ hơn về quản lý kinh tế - xã hội gắn với phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; chú trọng hướng dẫn, kiểm tra, giám sát sau phân cấp. Phân cấp quản lý đảm bảo tính thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của Thành phố, vừa đảm bảo tính độc lập, tự chủ, năng động sáng tạo của chính quyền quận, huyện, thị xã. Chú trọng và kết hợp hài hòa việc phân cấp quản lý theo ngành, lĩnh vực là chủ yếu đối với các khu vực đô thị; quản lý theo lãnh thổ là chủ yếu đối với các khu vực nông thôn.

Nâng cao chất lượng, năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành của hệ thống chính quyền các cấp; quản trị nhà nước theo mô hình hiện đại, mô hình chính quyền điện tử; tiếp tục thực hiện phương châm 5 rõ “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ hiệu quả”.

3. Đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân

3.1. Đổi mới nội dung, phương thức; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của MTTQ Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp

Nắm bắt, phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân; phối hợp giải quyết có hiệu quả các vấn đề phát sinh nhằm tập hợp, giác ngộ, đoàn kết và huy động lực lượng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng Thủ đô ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

Xây dựng, củng cố, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQ Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp; hướng mạnh về cơ sở; tập trung củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đoàn thể tại cơ sở, đặc biệt quan tâm cơ sở có khó khăn, hạn chế trong tổ chức hoạt động; thực hiện tốt chức năng là người đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên.

Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, nhất là những chủ trương, chính sách lớn của Trung ương và Thành phố. Tuyên truyền giáo dục, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước; tích cực tham gia đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch.

3.2. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân và quyền làm chủ của Nhân dân

Vận động tạo đồng thuận xã hội, phát huy dân chủ, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Thành phố.

Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong các tầng lớp nhân dân Thủ đô.

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; phối hợp, tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

Phát huy mạnh mẽ vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh.

B. ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Cải cách thể chế

Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô để khai thác tối đa và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực phát triển, phù hợp với thực tiễn của Thành phố. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố, cụ thể hóa các quy định của Trung ương để triển khai thực hiện thành công thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị; thí điểm cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù của Thủ đô. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; triển khai các biện pháp cụ thể để tổ chức

thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức.

Thực hiện rà soát quy trình giải quyết công việc hành chính trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị, chú trọng các công việc có liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị; lập danh mục các công việc hành chính, xác định rõ quy trình giải quyết. Thường xuyên kiểm soát, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình tại các cơ quan, đơn vị.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC, đặc biệt trong một số lĩnh vực như: tài nguyên - môi trường, kế hoạch và đầu tư, xây dựng, quản lý đô thị, lao động - thương binh và xã hội.

Đảm bảo các TTHC được công bố, công khai, thông tin tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, đúng quy định của pháp luật.

Cập nhật, theo dõi thường xuyên, kiểm soát, tổng hợp và công khai hàng tháng kết quả giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

Hướng dẫn, tổ chức tập huấn, kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, TTHC, trọng tâm là các TTHC về chứng thực xác nhận, cấp phép xây dựng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sở hữu nhà ở.

3. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 97/2019/QH14 của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội.

Thực hiện rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy các cơ quan, đơn vị theo hướng giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

Rà soát, sắp xếp giảm tối đa các ban quản lý dự án, các tổ chức phối hợp liên ngành, nhất là các tổ chức có bộ phận giúp việc chuyên trách. Nghiên cứu thí điểm các mô hình tổ chức mới đảm bảo tinh gọn, linh hoạt, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu phát triển thực tiễn của Thủ đô (như: mô hình trung tâm y tế cấp huyện, trung tâm báo chí tập trung, trung tâm điều hành Thành phố,...).

Thực hiện đổi mới hệ thống tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập, trọng tâm là các lĩnh vực: y tế, giáo dục, lao động - thương binh và xã hội, khoa học và công nghệ, văn hóa, thể thao và du lịch, thông tin và truyền thông. Đẩy mạnh chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ, sang công ty cổ phần; thí điểm xây dựng trường phổ thông liên cấp công lập, chú trọng thành lập các trường ngoài công lập ở những đơn vị đủ điều kiện. Thực hiện tốt quy hoạch báo chí đến năm 2025.

Tiếp tục phân cấp, gắn với quyền hạn và trách nhiệm, khuyến khích sự chủ động, sáng tạo, phát huy tính tích cực của các cấp, các ngành trong thực hiện quản lý nhà nước.

Nghiên cứu thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

4. Cải cách chế độ công vụ

Xây dựng bộ công cụ đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phù hợp với thực tiễn, yêu cầu đổi mới.

Tổ chức thực hiện hiệu quả và kiểm soát các nhiệm vụ của Trung ương, Thành phố giao, định kỳ hằng tháng tổng hợp và công khai kết quả thực hiện các nhiệm vụ.

Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng, ưu đãi và đào tạo, bồi dưỡng người có tài năng trong hoạt động công vụ.

Xây dựng Đề án Đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức Thành phố, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, chú trọng đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng theo kết quả đầu ra; cập nhật kiến thức liên quan đến kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng tham mưu, kỹ năng xử lý tình huống, tập trung đào tạo, bồi dưỡng nhóm đối tượng học viên làm công tác tham mưu về tổ chức cán bộ, lãnh đạo cấp xã.

Nghiên cứu xây dựng quy trình đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hằng tháng theo hướng xác định rõ kết quả đầu ra và ứng dụng CNTT.

Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC hằng năm theo hình thức đột xuất, kiểm tra theo chuyên đề; chú trọng tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại, khuyết điểm được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước; những vấn đề ảnh hưởng đến kết quả chỉ số CCHC, PAPI, SIPAS của Thành phố.

5. Cải cách tài chính công

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách cho phù hợp với phân cấp quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội; xây dựng tỷ lệ phần trăm phân chia khoản thu giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ chi ngân sách Thành phố giai đoạn 2022-2025.

Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù theo Nghị quyết số 115/2020/QH14, ngày 19/6/2020 của Quốc hội; triển khai công tác tài chính - ngân sách tại các quận, thị xã và các phường khi triển khai thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị từ 01/7/2021 theo Nghị quyết số 97/2019/QH14 của Quốc hội và Nghị định của Chính phủ.

Từng bước cơ cấu lại thu ngân sách của Thành phố theo hướng bền vững, tăng thu từ khu vực sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh các giải pháp quản lý, khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai, tài sản công, tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của Thủ đô.

Tiếp tục rà soát, cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng tiết kiệm chi thường xuyên, tập trung nguồn lực cho chi đầu tư phát triển. Quản lý chặt chẽ bội chi và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn huy động cho các dự án đầu tư phát triển; đảm bảo nguồn vốn trả nợ vay theo kế hoạch của Thành phố.

Đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công; cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu có chất lượng ngày càng cao. Giảm mạnh đầu mối và tỷ trọng chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập cho cán bộ, viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập. Phát triển thị trường dịch vụ sự nghiệp công và thu hút mạnh mẽ các thành phần kinh tế tham gia phát triển dịch vụ sự nghiệp công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn để kịp thời bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách. Đẩy mạnh xã hội hoá, nhất là trong các ngành, lĩnh vực và địa bàn mà khu vực ngoài công lập làm được và làm tốt; huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển lành mạnh thị trường dịch vụ sự nghiệp công. Thực hiện công khai, minh bạch, không thương mại hoá. Bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập.

Tăng cường quản lý, sử dụng tập trung, theo chế độ, định mức, đẩy mạnh áp dụng cơ chế khoán đối với sử dụng tài sản công. Rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công như: tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, tăng cường thanh tra, giám sát và công khai, minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Xây dựng Chương trình mục tiêu Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021-2025; khẩn trương ban hành và triển khai Kiến trúc chính quyền điện tử Thành phố.

Phát triển hạ tầng số, hạ tầng CNTT, hạ tầng dữ liệu,... kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, phục vụ triển khai Chính phủ điện tử, xây dựng Chính phủ số, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng Thành phố thông minh.

Nghiên cứu, đề xuất việc ứng dụng CNTT vào đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc.

Phát triển, nâng cao hiệu quả giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công Thành phố và tăng tỷ lệ dịch vụ công đủ điều kiện kết nối thành công với Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Phần thứ ba TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành uỷ

Chỉ đạo các cấp uỷ Đảng, chính quyền, MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội các cấp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình; tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình đến các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên.

Hàng năm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình ở các tổ chức đảng trực thuộc, các cơ quan, đơn vị của Thành phố; chỉ đạo tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hàng năm và tổng kết Chương trình vào năm 2025.

2. Ban Chỉ đạo Chương trình

Xây dựng kế hoạch, đề án, chuyên đề cụ thể để tổ chức thực hiện nội dung Chương trình. Hàng năm, tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình ở các cấp uỷ trực thuộc, các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành uỷ; tham mưu công tác sơ kết, tổng kết thực hiện Chương trình.

3. Đảng đoàn HĐND Thành phố

Chỉ đạo cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình thông qua Nghị quyết của HĐND Thành phố; bố trí kinh phí để thực hiện các đề án, chuyên đề công tác cụ thể hóa nội dung Chương trình. Xây dựng kế hoạch, tăng cường giám sát hoạt động của các cấp chính quyền và các cơ quan, đơn vị của Thành phố trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

4. Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện; cụ thể hoá các nội dung Chương trình bằng các đề án, chuyên đề, dự án để thực hiện Chương trình có hiệu quả thiết thực; tăng cường đôn đốc, hướng dẫn các cấp, các ngành kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện nội dung nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính quyền các cấp, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành uỷ kết quả tổ chức thực hiện Chương trình.

5. Các ban Đảng và Văn phòng Thành uỷ

Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình. Nghiên cứu, tham mưu xây dựng các đề án, chuyên đề, quy chế, quy định, kế hoạch công tác để cụ thể hoá mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tham mưu giúp Thành uỷ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cấp uỷ trực thuộc, các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố tổ chức thực hiện Chương trình; tổng hợp, nắm tình hình, tham mưu với Thành uỷ chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá sơ kết, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện chương trình hàng năm và tổng kết Chương trình vào cuối nhiệm kỳ Đại hội XVII.

6. Đảng đoàn MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, Ban Thường vụ Thành Đoàn

Xây dựng kế hoạch và các đề tài, đề án, chuyên đề cụ thể để thực hiện Chương trình đạt hiệu quả cao; tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực thực hiện Chương trình. Tổng hợp, nắm tình hình thực tiễn để tham mưu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung, nhiệm vụ trong quá trình thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình với Ban Thường vụ Thành ủy.

7. Các cấp uỷ đảng trực thuộc Thành uỷ; các sở, ban, ngành Thành phố

Xây dựng các đề tài, đề án, chuyên đề, kế hoạch công tác để cụ thể hóa nội dung Chương trình, triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình. Định kỳ hằng năm, tiến hành đánh giá sơ kết, rút kinh nghiệm công tác chỉ đạo thực hiện Chương trình. Định kỳ báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Thành ủy.

II. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Năm 2021: Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình đến các cấp uỷ trực thuộc và các cơ quan, đơn vị trong toàn Thành phố. Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện trong cả nhiệm kỳ. Triển khai nghiên cứu, xây dựng các đề tài, đề án, chuyên đề, chương trình công tác để cụ thể hoá việc tổ chức thực hiện Chương trình.

Từ năm 2021 đến năm 2024: Tập trung tổ chức thực hiện các đề án, chuyên đề, kế hoạch công tác. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hằng năm; sơ kết giữa nhiệm kỳ.

Năm 2025: Tổ chức kiểm tra, đánh giá tổng kết kết quả thực hiện Chương trình trước khi tổ chức Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư, (để báo cáo)
- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Đảng đoàn HĐND Thành phố,
- Ban cán sự đảng UBND Thành phố,
- Đảng đoàn MTTQ Thành phố,
- Các ban đảng và Văn phòng Thành ủy,
- Các cấp uỷ đảng trực thuộc Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành Thành phố,
- Các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố,
Ban Thường vụ Thành đoàn,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các đ/c Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Lưu: VPTU, BTCTU.

T/M THÀNH ỦY

BÍ THƯ



Vương Đình Huệ



THÀNH ỦY HÀ NỘI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM



PHỤ LỤC

các chuyên đề, đề án, đề tài, kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình số 01-CTr/TU của Thành uỷ (khoá XVII)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Ghi chú
1	Đề án: Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND các cấp Thành phố giai đoạn 2021-2026 gắn với thực hiện thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội.	Đảng Đoàn HĐND Thành phố	
2	Xây dựng Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách: quy định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2021 - 2025 của Thành phố.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
3	Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định về khung giá dịch vụ sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
4	Đề án: Xây dựng Trung tâm quản lý điều hành Thành phố.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
5	Đề án: Đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức Thành phố giai đoạn 2021-2025.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
6	Đề án vị trí việc làm theo Nghị định 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
7	Xây dựng Bộ chỉ số đánh giá cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố giai đoạn 2021-2025.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Ghi chú
8	Kế hoạch cải thiện, đo lường Mức độ hài lòng của người dân (SIPAS) về giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố giai đoạn 2021-2025.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
9	Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính cấp tỉnh (PAPI) của Thành phố giai đoạn 2021-2025.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
10	Kế hoạch nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật Thủ đô.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
11	Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính giai đoạn 2021-2025.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
12	Kế hoạch rà soát, thống kê, xây dựng quy trình thủ tục hành chính liên thông giai đoạn 2021-2025.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
13	Kế hoạch rà soát, xây dựng, hoàn thiện quy trình giải quyết công việc hành chính nội bộ trong các cơ quan, đơn vị và các đơn vị trực thuộc.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
14	Kế hoạch chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ giai đoạn 2021-2025.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
15	Quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội (thay thế Nghị quyết 08/2016/NQ-HĐND, ngày 03/8/2016 và Quyết định 41/2016/QĐ-UBND ngày 19/9/2016).	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
16	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
17	Kiến trúc chính quyền điện tử Thành phố.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
18	Chương trình mục tiêu Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng thành phố Hà Nội giai đoạn	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Ghi chú
	2021-2025, định hướng đến năm 2030.		
19	Kế hoạch triển khai tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của Thành phố với Cổng dịch vụ công Quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ.	Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố	
20	Nghị quyết nâng cao chất lượng công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ.		
21	Đề án: Rà soát, sắp xếp một số đảng bộ tổng công ty, đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy.		
22	Đề án: Rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng trong Đảng bộ Thành phố.	Ban Tổ chức Thành ủy	
23	Đề án: Đưa cán bộ trẻ công tác tại các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố đi thực tế tại quận, huyện; cán bộ tại các quận, huyện, thị đi thực tế tại các xã, phường, thị trấn để đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện.		
24	Chuyên đề: Nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng viên trong Đảng bộ Thành phố.		
25	Đề án: Nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát chuyên đề nhằm thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa vi phạm, đồng thời tạo nguồn để kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên.		Ủy ban Kiểm tra Thành ủy
26	Chuyên đề: Đổi mới công tác chính trị tư tưởng, nâng cao tính chiến đấu, tính thuyết phục, tính hiệu quả đáp ứng yêu cầu tình hình mới nhiệm kỳ 2020-2025.	Ban Tuyên giáo Thành ủy	
27	Chuyên đề: Một số giải pháp tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII) “Về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở trên địa bàn Thành phố”.	Ban Dân vận Thành ủy	
28	Chuyên đề: Cải tiến sinh hoạt chi bộ, nâng cao tính chiến đấu, dân chủ trong sinh hoạt chi bộ, khắc phục hình thức.	Mặt trận Tổ quốc Thành phố	
29	Chuyên đề: Giám sát cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ nhằm thực hiện các Nghị		

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Ghi chú
	quyết của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVII về giám sát cán bộ, công chức ở khu dân cư.		
30	Đề án: Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng Hội Cựu chiến binh các cấp thực sự trong sạch, vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo.	Hội Cựu chiến binh Thành phố	
31	Đề án: Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chi Hội, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, góp phần xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, giai đoạn 2021-2025.	Hội Nông dân Thành phố	
32	Đề án: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng tuyên truyền, vận động phụ nữ và đội ngũ cán bộ chuyên trách Hội các cấp, giai đoạn 2021-2026;	Hội Liên hiệp phụ nữ Thành phố	
33	Đề tài khoa học: Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội cơ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội, đáp ứng yêu cầu hiện nay.		
34	Chuyên đề: Giải pháp đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Công đoàn; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Công đoàn giai đoạn 2021-2025 đáp ứng yêu cầu thời kỳ mới.	Liên đoàn Lao động Thành phố	